TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 108/2018/HSST
Ngày: 18 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN - TỈNH BÌNH ĐỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy
2. Bà Lê Thị Ngọc

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Hồng Diễm là Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa*:** Ông Trần An Vinh là Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2018/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2018/HSST/QĐ ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Quang C., sinh năm 1979 tại Bình Định; Nơi cư trú: Số 01 đường Ngô Trọng T., TP. Q., Bình Định; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 04/12; con ông Trần Ngọc C. sinh năm 1932 và bà Man Thị L. sinh năm 1941; Vợ: Phạm Thị Tuyết N. sinh năm 1984; có 02 con, lớn nhất 13 tuổi, nhỏ nhất 07 tuổi; tiền án: không; tiền sự: Ngày 18/01/2018, bị Công an phường N., TP.Q. xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; bị bắt tạm giam từ ngày 05/7/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Q.; có mặt.

- Bị hại:

Anh Nguyễn Nguyên Q. sinh năm 1973; trú tại: Số nhà 257 đường N, phường T., TP. Q., Bình Định; vắng mặt.

Chị Phạm Thị H. sinh năm 1978; trú tại: 271/1 đường T., TP. Q.; vắng mặt.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Thân Thị H. sinh năm 1966; trú tại: Số nhà 92 đường 31/3, TP. Q.; vắng mặt.

Anh Võ Hồng Q. sinh năm 1980; trú tại: Tổ 32, khu vực 3, phường L., TP. Q., Bình Định; chết vào tháng 9/2018.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 03 đến tháng 07/2018, Trần Quang C. cùng với Võ Hồng Q. và Lê Cao Miền Trung D. thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn TP. Q., cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 20/3/2018, Trần Quang C. rủ Lê Cao Miền Trung D. đi trộm cắp tài sản. D. điều khiển xe mô tô biển số 77Y3-6722 chở C. đi dạo, khi đến tiệm tạp hóa X. tại số 257 đường N., TP. Q. thấy sơ hở, không người trông coi. D. dừng xe lại, đứng ngoài cảnh giới để C. đi vào lấy trộm 02 bành tả hiệu Bobby (01 bành loại tả dán size L 9-13 kg, mỗi bành gồm 04 bịch, mỗi bịch 42 miếng; 01 bành loại tả quần size L 6-10 kg, mỗi bành gồm 06 bịch, mỗi bịch 22 miếng). Sau đó, C. ra xe D. chở đi đến tiệm tạp hóa số 92 đường 31/3, TP. Q. bán cho bà Thân Thị H. được 450.000, chia nhau tiêu xài hết.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Q. kết luận: 01 bành tả hiệu Bobby (loại tả dán size L 9-13kg, mỗi bành gồm 04 bịch, mỗi bịch 42 miếng trị giá: 700.000 đồng; 01 bành tả hiệu Bobby loại tả quần size L 6-10kg, mỗi bành gồm 06 bịch, mỗi bịch 22 miếng trị giá: 630.000đ.

Vụ thứ hai: Khoảng 13 giờ ngày 21/4/2018, Trần Quang C. rủ Võ Hồng Q. đi trộm cắp tài sản. Q. điều khiển xe mô tô biển số 77L1-306.03 chở C.đi dạo, khi đến tiệm tạp hóa X., tại số 257 đường N., TP. Q. thấy không người trông coi. Q. dừng xe lại, đứng ngoài cảnh giới để C. đi vào lấy trộm 02 bành tả hiệu Bobby (loại miếng lót sơ sinh NEWBORN 2 > 01 tháng, mỗi bành gồm 06 bịch, mỗi bịch 60 miếng) thì bị anh Nguyễn Nguyên Q. phát hiện. C. mang 02 bành tả leo lên xe Q. chở để tẩu thoát, anh Q.đuổi theo đến ngã tư đường V. và đường N. thì C. vứt lại 02 bành tả xuống đường, chạy thoát. Anh Q. lấy lại 02 bành tả và đến Công an phường N. báo cáo sự việc.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Q. kết luận: 02 bành tả hiệu Bobby (loại miếng lót sơ sinh NEWBORN 2 > 01 tháng, mỗi bành gồm 06 bịch, mỗi bịch 60 miếng) trị giá: 1.320.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, C. đi ra trước phòng trọ của vợ là Phạm Thị Tuyết N.g tại 271/1 đường T., TP. Q. thì thấy phòng của chị Phạm Thị H. mở cửa, không có chị H. trong phòng. C. nảy sinh ý định vào phòng chị H.tìm tài sản trộm cắp. C. lẻn vào phòng thì thấy một túi xách màu đỏ để trên kệ giày dép gần cửa ra vào. C. mở túi xách lấy 01 xấp tiền bên trong có 7.030.000 đồng rồi đem về nhà cất giấu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, chị H.phát hiện

mất tài sản và được Mai Thị Linh C. kể lại việc thấy C. đi vào phòng nên báo cho Công an phường L. xác minh, đưa C. về trụ sở làm việc. Tại đây, C.thừa nhận hành vi trộm cắp của mình và giao nộp số tiền đã trộm là 7.030.000 đồng.

Cơ quan CSĐT - Công an TP. Q. đã tạm giữ: 02 bành tả hiệu Bobby; 01 xe môt tô biển số 77L1-306.03; số tiền 7.030.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại 02 bành tả hiệu Bobby cho anh Nguyễn Nguyên Q.; 01 xe môt tô biển số 77L1-306.03 cho bà Nguyễn Thị Kim S.; trả số tiền 7.030.000 đồng cho chị Phạm Thị H.. Trần Quang C. đã bồi thường cho anh Q. số tiền 1.000.000 đồng, anh Q. không yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 118/CT - VKSQN ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Q. truy tố bị cáo Trần Quang C. về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Trần Quang C. có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã có hành vi cùng với Lê Cao Miền Trung D. lén lút lấy trộm 02 bành tả hiệu Bobby có giá trị 1.330.000 đồng; cùng với Võ Hồng Q. lén lút lấy trộm 02 bành tả hiệu Bobby có giá trị 1.320.000 đồng của anh Nguyễn Nguyên Q. và một mình lén lút lấy trộm của chị Phạm Thị H. 7.030.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 9.680.000 đồng nên Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố. Bị cáo vừa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, tiếp tục nhiều lần lấy trộm tài sản của người khác, trong đó có 01 lần đủ định lượng cấu thành tội độc lập nên phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội từ hai lần trở lên" nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Bị cáo khai thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b,s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Bị cáo không tự bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Tòa giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trần Quang C. có đầy đủ sức khỏe, có trình độ học vấn nhất định đủ để nhận thức và điều khiển hành vi của mình, mặc khác, bị cáo vừa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nên biết rất rõ tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh nhưng vì tham lam, xem thường pháp luật nên đã rủ Lê Cao Miền Trung D.,Võ Hồng Q. lén lút lấy trộm tả Bobby các loại trong cửa hiệu tạp hóa của anh Nguyễn Nguyên Q. và tự mình lấy trộm tiền của chị Phạm Thị H.. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự 04 bành tả Bobby của anh Q. có giá trị 2.650.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh Q., chị H. là 9.680.000 đồng nên bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, bị cáo vừa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, tiếp tục nhiều lần lấy trộm tài sản của người khác, trong đó có 01 lần đủ định lượng cấu thành tội độc lập nên phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội từ hai lần trở lên" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS nên cần xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

Tuy nhiên, tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại đối với tài sản không thu hồi được nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử bị cáo với mức án có lý, có tình để bị cáo an tâm cải tạo sớm tái hòa nhập với cộng đồng.

Tham gia trộm cắp 02 bành tả Bobby vào ngày 20/3/2018 với bị cáo còn có Lê Cao Miền Trung D., nhưng qua xác minh đối tượng này không có mặt tại địa phương, cơ quan điều tra chưa làm việc được nên tách hành vi của Lê Cao Miền Trung D. ra khỏi vụ án, sau này điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Tham gia trộm cắp 02 bành tả Bobby vào ngày 21/4/2018 với bị cáo còn có Võ Hồng Q., nhưng giá trị tài sản Q. chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng và không thuộc các trường hợp quy định từ điểm a đến điểm đ Điều 173 BLHS nên không xử lý hình sự là phù hợp.

[3] Bồi thường thiệt hại:

Anh Q. đã nhận lại 02 bành tả Bobby bị cáo cùng Võ Hồng Q. lấy trộm, 02 bành tả bị cáo và Lê Cao Miền Trung D. lấy trộm mang bán cho bà Thân Thị H., bà H. đã bán cho người khác không thu hồi được, bị cáo đã bồi thường 1.000.000 đồng theo yêu cầu của anh Q., anh Q. không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Chị H. đã nhận lại đủ số tiền bị bị cáo lấy trộm, chị Huệ không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5] Về án phí:

Bị cáo bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quang C. phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Trần Quang C. 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 05/7/2018.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Phan Thị Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**